

Bản án số: 01/2022/HS-ST  
Ngày 05 - 01 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phúc

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Danh Cư

2. Ông Dương Cao Đức

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Dương Quốc Thái – Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Đức Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 174/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 261/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Sanh T; sinh năm 1973, tại SG ; nơi cư trú: (Hộ khẩu thường trú: 184/28A Đường P, Phường MH, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 58/13 Khu phố X, phường VP, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Sanh S (đã chết) và bà Trương Thị L; vợ Nguyễn Thị L1 và có 01 con sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 15/12/1997, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Ngày 30/12/2014, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 14, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 45/QĐ-UBND về việc đưa vào Cơ sở xã hội Thanh Thiếu Niên 2 để quản lý cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 20/01/2015, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 14, Quận 8 ra Quyết định số 50/QĐ-UBND hủy Quyết định số 45/QĐ-UBND.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2021 đến nay. (có mặt)

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Chị Nguyễn Thu G, sinh năm 1996; Hộ khẩu thường trú: 2/13 Đường M, Phường MB, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

2. Bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1970; Hộ khẩu thường trú: 184/28A Đường P, Phường MH, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 00 phút, ngày 01/4/2021, Tổ tuần tra Công an Phường 11, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra đến bờ kè sông đối diện số 63 BĐ, Phường MM, Quận 8, thì phát hiện Nguyễn Sanh T đang ngồi cạnh xe gắn máy biển số 59VA-005.07, do T có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên Công an yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra, Công an phát hiện trong tay phải của T đang cầm 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng, T khai nhận đây là ma túy của T mua về để sử dụng cho bản thân. Sau đó, Công an Phường 11, Quận 8 thu giữ ma túy và đưa T về trụ sở Công an phường để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra, Công an còn tạm giữ của T 01 điện thoại di động hiệu Nokia và xe gắn máy hiệu KYMCO, biển số 59VA-005.07. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra, làm rõ.

Tại Kết luận giám định số 2201/KLGD-MT ngày 08/4/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Bột màu trắng trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Sanh T và hình dấu Công an Phường 11, Quận 8 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3322 gam, loại Heroine.

Quá trình điều tra, Nguyễn Sanh T khai nhận: Do nghiện ma túy nên khoảng 15 giờ ngày 01/4/2021, T điều khiển xe gắn máy biển số 59VA-005.07 đến khu vực hẻm (không rõ địa chỉ, thường gọi là hẻm Bột Mì) trên đường BĐ, Phường F, Quận 8 để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, T gặp và hỏi mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch) 300.000 đồng ma túy. Người đàn ông trên đồng ý bán, nhận tiền và nhặt dưới đất ngay chỗ người này đứng 01 gói nylon chứa Heroine đưa cho T. Sau đó, T cầm gói ma túy vừa mua được trong tay phải và điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng, khi đi đến bờ kè sông đối diện số 63 BĐ, Phường MM, Quận 8 thì bị bắt quả tang như trên.

Vật chứng tạm giữ trong vụ án:

- 01 (một) gói niêm phong ghi số 586/2021-Q8, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Sanh T, hình dấu Công an Phường 11, Quận 8 và các chữ ký cán bộ điều tra Nguyễn Việt A và giám định viên Trần Đình H;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh, số IMEI 356866074542808, bên trong có gắn 01 sim số 0387064130;

- 01 (một) xe gắn máy hiệu KYMCO, màu trắng, biển số 59VA-005.07, số máy: K139B-007288, số khung: RMCA-007288. Qua xác minh, xe này do chị Nguyễn Thu G đứng tên đăng ký. Tuy nhiên, chị G đã hiện không còn cư trú tại địa phương, đi đâu không rõ. Nguyễn Sanh T khai khoảng ngày 01/4/2021, T mượn xe này của chị Nguyễn Thị L1 (vợ của T). Chị L1 khai chị mua xe này với số tiền 5.000.000 đồng tại một cửa hàng mua bán xe (không rõ địa chỉ) tại thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, không làm hợp đồng mua bán theo quy định pháp luật, hiện cũng đã làm mất giấy đăng ký xe. Chị L1 dùng xe làm phương tiện để đi lại hàng ngày, khi cho T mượn xe, chị không biết T dùng xe đi mua ma túy. Ngày 19/8/2021, Cơ quan điều tra đã có văn bản đăng tin tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của xe nhưng chưa có kết quả.

Tại bản Cáo trạng số 190/CT-VKS ngày 11/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Sanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Sanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy gói ma túy thu giữ của bị cáo; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh và tiếp tục đăng tin tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của xe gắn máy biển số 59VA-005.07 theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án,

xác định vào khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 01/4/2021, tại khu vực bờ kè sông đối diện số 63 BĐ, Phường 11, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn Sanh T có hành vi cất giữ trái phép 0,3322 gam ma túy ở thể rắn, loại Heroine, mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

[3] Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

...

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”*

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Sanh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Năm 1997, bị cáo bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kết án về tội “Gây rối trật tự công cộng” nhưng cho hưởng treo. Năm 2014, sử dụng trái phép chất ma túy nên bị đưa vào Cơ sở xã hội Thanh Thiếu Niên 2 để quản lý cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Mặc dù lần bị kết án trước không xem là án tích nhưng khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét để có mức hình phạt phù hợp với nhân thân của bị cáo.

[7] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo

thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[8] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, hành vi không nhằm mục đích thu lợi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ số ma túy trong gói niêm phong số 586/2021-Q8, xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành, do đó Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh tằm giữ của bị cáo, là tài sản cá nhân của bị cáo, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo.

- Xe gắn máy hiệu KYMCO biển số 59VA-005.07 tạm giữ của bị cáo. Qua xác minh, chiếc xe trên do chị Nguyễn Thu G đứng tên đăng ký nhưng hiện chị G không còn cư trú tại địa phương. Bị cáo T khai mượn xe từ vợ là chị Nguyễn Thị L1. Chị L1 khai mua xe này tại một cửa hàng mua bán xe (không rõ địa chỉ) tại thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương nhưng không làm hợp đồng mua bán theo quy định pháp luật, ngoài lời khai của chị L1 thì không còn chứng cứ nào khác chứng minh chị L1 là chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của xe. Do đó, cần tiếp tục đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp xe trên trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn trên không có người nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[10] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được lai lịch, Cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Sanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Sanh T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/4/2021.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 221, 228 của Bộ luật Dân sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi số 586/2021-Q8, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Sanh T, hình dấu Công an Phường 11, Quận 8 và các chữ ký cán bộ điều tra Nguyễn Viết A và giám định viên Trần Đình H.

Trả lại bị cáo Nguyễn Sanh T: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, có gắn 01 sim số 0387.064.130, số IMEI: 356866074542808, (không kiểm tra tình trạng bên trong máy).

Tiếp tục tạm giữ và đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng thời hạn 01 năm tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của 01 (một) xe gắn máy hiệu KYMCO, màu trắng, biển số 59VA-005.07, số máy: K139B-007288, số khung: RMCA-007288. Hết thời hạn trên không tìm được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

(Tất cả theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/10/2021).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Sanh T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Phúc**